

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 9 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thành

Thẩm phán: Ông Trần Anh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuất

Ông Võ Ngọc Ánh

Ông Mai Gia Cát

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Phùng Ngọc Vĩnh P, sinh năm 1985, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Số nhà 28 đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn V và bà H; Vợ đã li hôn; có 01 con sinh năm 2005; tiền sự: không;

Tiền án:

- Bản án số 13/2009/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2009 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh A xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17 tháng 11 năm 2011;

- Bản án số 228/2014/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân thành phố N tuyên phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12 tháng 02 năm 2017;

Bị can bị tạm giam từ ngày 20 tháng 11 năm 2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P:* Luật sư Huỳnh Văn T, luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV A, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: Số nhà 14G đường K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* *Bị hại:* Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ L, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Đình T1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số nhà 59 đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Ông Trịnh Xuân T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 13, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Ông Trần Hoài N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 21, T, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông Phạm Đình Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số nhà 59 đường T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Ông Đặng Hoàng S, sinh năm 1998; nơi cư trú: Quán 79, khu K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

5. Em Ngô Ngọc H, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2003; nơi cư trú: Quán 79, khu K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

6. Em Nguyễn Hữu C, sinh ngày 07 tháng 12 năm 2001; nơi cư trú: Thôn T 1, xã VH, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

7. Người giám hộ cho các em Ngô Ngọc H và Nguyễn Hữu C là chị Lê Thị Khánh N - Phó bí thư Đoàn phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Quán 79, khu K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Phùng Ngọc Vĩnh P cùng Huỳnh Thanh T, Nguyễn Hoài N, Trịnh Xuân T2 ngồi nhậu với nhau. Trong lúc nhậu, T nói với P, T2 và N: “tao ra đây tụi mày tiếp đón không đàng hoàng”. Nên giữa T và P xảy ra mâu thuẫn, kinh cãi lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó, N và P đi vệ sinh, T tiếp tục kinh cãi với T2 và xông vào ôm, vật, đánh nhau bằng tay dưới nền quán nhậu. P quay lại bàn nhậu thấy T2 và T đang ôm, vật nhau. Do bức tức với T về việc kinh cãi nhau lúc đầu, P đến bàn cầm 01 ly thủy tinh dùng để uống bia bước đến chỗ T2 và T vật nhau; lúc này T2 và T đã buông nhau ra, T đang ngồi bệt dưới nền quán thì P dùng tay phải cầm ly thủy tinh đánh mạnh 02 cái vào vùng đầu T làm T bất tỉnh rồi ném ly xuống đất. Lúc này, tổ công tác Công an phường P - N đang đi tuần tra phát hiện không chế đưa P về Công an phường làm việc, đồng thời đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 378/TgT ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận thương tích của Huỳnh Thanh T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết thương nhỏ. Tỷ lệ thương tật: 02%

- Vỡ xương thái dương phải, tụ máu ngoài màng cứng thái dương phải; đã phẫu thuật. Tỷ lệ thương tật: 30%

Thực hiện nguyên tắc cộng lùi:

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 31% (Ba mươi một phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSKH-P1 ngày 14 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P về tội “Giết người” theo Điểm n, p Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng số 34/CT-VKSKH-P1 ngày 14 tháng 5 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; các Điều 15, 57 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phùng Ngọc Vĩnh P từ 09 (chín) đến 11 (mười một) năm tù; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Huỳnh Thanh T 20.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: tiêu hủy các mảnh thủy tinh theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P khai nhận hành vi dùng ly thủy tinh đánh 02 cái vào vùng đầu bị hại Huỳnh Thanh T; bị cáo không bổ sung ý kiến bào chữa của người bào chữa; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P trình bày: thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại Huỳnh Thanh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Đình T1 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; người làm chứng Trần Hoài N, Nguyễn Hữu C vắng mặt không có lý do, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa,

Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19 tháng 11 năm 2018, Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20 tháng 11 năm 2018 và các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại Quán 79, khu K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Phùng Ngọc Vĩnh P sau khi đi vệ sinh quay lại bàn nhậu thấy T2 và T đang ôm, vật nhau dưới nền quán. Do bức tức với T về việc kình cãi nhau lúc đầu, P lấy 01 ly thủy tinh dùng để uống bia bước đến chỗ T2 và T vật nhau; lúc này T2 và T đã buông nhau ra, T đang ngồi bệt dưới nền quán thì P dùng tay phải cầm ly thủy tinh đánh mạnh 02 cái vào vùng đầu của T; hậu quả: anh Huỳnh Thanh T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ là: 31%.

Hành vi dùng ly thủy tinh loại dùng để uống bia, là hung khí nguy hiểm đánh mạnh 02 cái vào vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể làm anh Huỳnh Thanh T bất tỉnh; tình trạng thương tích lúc vào bệnh viện của anh T là hôn mê, GCS 6 điểm; đồng tử (T) 2mm, phản xạ ánh sáng (+); đồng tử (P) 3mm, phản xạ ánh sáng (+); sung nề thái dương 2 bên, vết thương thái dương đỉnh (T) # 04 cm; CTScanner sọ não: tụ máu ngoài màng cứng thái dương (P); vỡ xương thái dương (P). Do được cấp cứu phẫu thuật kịp thời nên anh T không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Giữa bị hại và bị cáo có cãi vã nhau, đây chỉ là nguyên cơ nhỏ nhất phát sinh trong cuộc sống nhưng bị cáo dùng ly thủy tinh đập vào đầu bị hại, thể hiện tính côn đồ khi thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P về tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” và “tái phạm nguy hiểm” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm đập vào vùng đầu của bị hại là hành vi trái pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi của Trịnh Xuân T2: T2 không bàn bạc, không giúp sức P đánh T nên T2 không đồng phạm với P về tội “Giết người”.

[7] Đối với lời khai của bị hại Huỳnh Thanh T về việc sau khi bị P dùng ly thủy tinh đánh vào đầu còn bị Trịnh Xuân T2 dùng cây gỗ đánh một cái vào đầu (bút lục số 74, 75). Hội đồng xét xử xét thấy các tài liệu đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Biên bản ghi lời khai người làm chứng ... không có tài liệu nào thể hiện có việc T2 dùng cây gỗ đánh vào đầu T. Tại phiên tòa, người làm chứng Đặng Hoàng S, Ngô Ngọc H đều khẳng định chứng kiến toàn bộ quá trình đánh nhau giữa T2, T, P nhưng không nhìn thấy việc T2 dùng cây gỗ đánh T. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận lời khai của bị hại Huỳnh Thanh T về việc bị Trịnh Xuân T2 dùng cây gỗ đánh vào đầu.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng; tại phiên tòa, bị cáo P đồng ý bồi thường 20.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P bồi thường cho bị hại Huỳnh Thanh T 20.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Đình T1 có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy “nhiều mảnh vỡ thủy tinh” theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

[10] Về án phí: bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại theo quy định tại các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 57 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt: bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 11 năm 2018.

2/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P bồi thường cho bị hại Huỳnh Thanh T 20.000.000 đồng.

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy “nhiều mảnh vỡ thủy tinh” theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4/ Về án phí: căn cứ các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phùng Ngọc Vĩnh P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại Huỳnh Thanh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Đình T1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I –TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- PC10 - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Trung Thành